

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT CHUYÊN
LÊ THÁNH TÔNG

Biểu mẫu 09
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của trường, năm học 2020 – 2021

TT	Nội dung	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Điều kiện tuyển sinh	TS lớp 10 chuyên theo QĐ của Sở GDĐT Quảng Nam, Số:1210/QĐ-SGDĐT, ngày 18/8/2020	Đủ điều kiện lên lớp theo TT58, TT 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT; Văn bản hợp nhất số 20 /VBHN-BGDĐT, ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ GDĐT về Quy chế hoạt động của trường THPT chuyên.	
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	- Thực hiện chương trình Chuyên sâu theo Công văn số 10803 /BGDĐT-GDTrH, ngày 16 tháng 12 năm 2009 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình chuyên sâu các môn chuyên cấp THPT và thực hiện chương trình THPT cho các môn không chuyên, - Học sinh toàn trường học buổi sáng, 6 buổi/tuần, Buổi chiều học bồi dưỡng các môn chuyên và học TD, ANQP,		
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	Thành lập Ban đại diện Hội CMHS trường theo QĐ số 55/2011/TT-BGDĐT về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ HS , - Ban ĐD CMHS trường họp 3 lần/năm, *Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Đại diện Cha mẹ học sinh lớp (BDD CMHS): - Nhiệm vụ: + Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp và các giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh; + Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp chuẩn bị nội dung của các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học; + Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh hoàn thành tốt, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành; giúp đỡ học sinh nghèo, và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác, - Quyền hạn: + Tổ chức lấy ý kiến cha mẹ học sinh của lớp về biện pháp quản lý giáo dục học sinh để kiến nghị cụ thể với giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn về biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, chất lượng dạy học; + Phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục truyền thống, hoạt động văn nghệ, văn thể thao để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh sau khi thống nhất với giáo viên chủ nhiệm lớp,		

		+ Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; + Phối hợp với Hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh; + Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức giáo dục học sinh hạnh kiểm cần cố gắng tiếp tục rèn luyện trong dịp nghỉ hè ở địa phương; + Phối hợp với Hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh bồi dưỡng, khuyến khích học sinh hoàn thành tốt, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác; + Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, - Quyền hạn: Căn cứ ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đề kiến nghị với Hiệu trưởng về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý, giáo dục học sinh; *Trách nhiệm của cha mẹ học sinh: - Phối hợp với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh và thực hiện những nhiệm vụ do Ban đại diện cha mẹ học sinh đề ra, - Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên bộ môn của lớp để chăm sóc, quản lý, động viên học sinh tích cực tự giác học tập, rèn luyện đạo đức, tuân thủ quy định của Điều lệ và nội quy nhà trường, - Chịu trách nhiệm đối với sai phạm, khuyết điểm của con em mình theo quy định của pháp luật và thực hiện các khuyến nghị của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp trong việc phối hợp với nhà trường để chăm sóc, quản lý, giáo dục học sinh, *Quyền của cha mẹ học sinh: - Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Điều 95 của Luật Giáo dục, có quyền kiến nghị với nhà trường tạo điều kiện cho con em mình học tập, rèn luyện; - Ứng cử, đề cử vào Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp; - Từ chối ủng hộ khi được Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đề xuất các khoản ủng hộ, nếu bản thân không tự nguyện, - Thực hiện hoặc không thực hiện những nội dung chưa được thống nhất ý kiến trong cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh hoặc cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh,
--	--	--

		1, Thực hiện tốt nội quy nhà trường; chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước; 2, Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn, 3, Nỗ lực, tự giác, sáng tạo trong học tập và nghiên cứu khoa học, 4, Rèn luyện thân thể, có ý thức bảo vệ môi trường trong và ngoài nhà trường, 5, Tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; giữ gìn, bảo vệ tài sản nơi công cộng; 6, Góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương.		
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	1, Thực hiện tốt chương trình HĐNGLL, các đợt hoạt động theo chủ đề, chủ điểm (15/10; 20/10; 20/11; 22/12; 9/1; 3/2; 26/3; 30/4; 15/5 và 19/5); 2, Tham gia tốt các cuộc thi do nhà trường, Sở GDĐT, Đoàn TN tổ chức; 3, Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo hỗ trợ các hoạt động học tập, giáo dục giáo dục đạo đức giáo dục kỹ năng sống, lối sống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho học sinh.		
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	1, Đạo đức học sinh: 100% học sinh thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của người học sinh - Học tập: Mọi học sinh, cuối năm học đạt kiến thức, kỹ năng tối thiểu trở lên, Duy trì 100% học sinh Khá, Giỏi Riêng khối lớp 12: 100% công nhận tốt nghiệp THPT 100% đỗ vào các trường Đại học, - Sức khỏe: Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học đường, có biện pháp tích cực trong việc phòng chống các dịch bệnh thông thường, khám bệnh, không để xảy ra tai nạn thương tích và giao thông đối với HS,		
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Tỷ lệ học sinh lên lớp 100%	Tỷ lệ học sinh lên lớp 100%	100% Tốt nghiệp THPT, 100% đỗ ĐH theo nguyện vọng; đỗ ĐH theo hình thức xét tuyển thẳng; điểm thi TN THPT.

Hội An, ngày 01 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Thành Vinh

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT CHUYÊN
LÊ THẠNH TÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của Nhà trường, năm học 2020 -2021

TT	Nội dung	Tổng số	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	782	275	267	240
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	779 (99,62%)	273 (99,27%)	266 (99,63%)	240 (100%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	3 (0,38%)	2 (0,73%)	1 (0,37%)	0
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
II	Số học sinh chia theo học lực	782	275	267	240
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	770 (98,47%)	271 (98,55%)	263 (98,50%)	236 (98,33%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	12 (1,3%)	4 (1,45%)	4 (1,50%)	4 (1,67%)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	782	275	267	240
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	100%	100%	100%	100%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	769 (98,34%)	270 (98,18%)	263 (98,50%)	236 (98,33%)
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	13 (1,66%)	5 (1,82%)	4 (1,50%)	4 (1,67%)
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	2	0	2	0
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	165	3	71	91
1	Cấp huyện				
2	HSG cấp tỉnh/thành phố	149	3	67	79
3	Sáng tạo KHKT cấp tỉnh (2 giải đôi)	4	0	4	0
4	Hội thi Văn học – học Văn (giải tập thể)	01 (Nhất)			
5	Thí nghiệm – Thực hành cấp tỉnh	03		03	

8	Olympic truyền thống 30/4	44	23	21	
9	HSG khu vực Đồng bằng Bắc bộ (Online)	11	06	05	
10	Kỳ thi Hình học Iran	20	12	8	
11	HSG Quốc gia	12	0	0	12
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp				240
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp				240
VII	Số học sinh thi đỗ đại học (tỷ lệ so với tổng số)	240			240 (100%)
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	323/459	111/164	111/156	101/139
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	2	2	2	2



SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT CHUYÊN
LÊ THÀNH TÔNG

Biểu mẫu 12
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường
năm học 2021-2022

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	TB	K
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	80	2	40	30	1	2	1	42	22					
I	Giáo viên	61	1	36	24										
	Trong đó số giáo viên dạy môn:														
1	Toán	9		7	2				6	3		05	05		
2	Lý	7		5	3				3	4		04	03		
3	Hóa	6		5	1				5	1		03	03		
4	Sinh	6		6	0				4	2		04	02		
5	Tin	5		5	0				1	4		03	02		
6	Văn	9	1	5	3				8	1		05	04		
7	Anh	9		8	1				6	3		01	08		
8	Sử	6	1	0	5				4	2		02	04		
9	Địa	4		2	2				2	2		02	02		
10	GD&CD	0		0	0				0	0		0	0		
10	GDQP-TD	5		0	5				5	0		02	03		
II	Cán bộ quản lý			3					1	2		03	0		
1	Hiệu trưởng	1		1					0	1		01	0		
2	Phó hiệu trưởng	2		2					0	2		02	0		
III	Nhân viên	10			7	1	2	3							
1	Nhân viên văn thư				1								01		
2	Nhân viên kế toán				1								01		
3	Thủ quỹ					1							01		
4	Nhân viên y tế														
5	Nhân viên thư viện				1										
6	NV thiết bị, thí nghiệm														

9	Bảo vệ							3											
10	Tập vụ							1											

Hội An ngày 01 tháng 9 năm 2021



Lê Thành Vinh



